TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-KDTM	*Lạc Sơn, ngày 01 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2023/TLST-KDTM ngày 10 tháng 07 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân Hàng A (A) Địa chỉ: Số a, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T. Chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lã Thị H. Chức vụ: phó Giám đốc khối xử lý nợ, theo giấy ủy quyền số 68/2022/UQ-A ngày 14/01/2022 của Chủ tịch HĐQT Ngân Hàng TMCP Đông Á. Người đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Văn T. Chức vụ: chuyên viên cao cấp tố tụng, theo giấy ủy quyền số: 5001/2023/UQ-A ngày 12/04/2023 của Phó Giám đốc khối xử lý nợ A;

- Bị đơn: Công ty CPXS thương mại T. Địa chỉ trụ sở chính: xóm T, xã Â, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Xuân S. Chức vụ: Giám Đốc (nay do ông An Xuân S- là Giám đốc công ty).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nợ gốc và lãi*: Công ty CPXS thương mại T (Công ty T) phải thanh toán cho Ngân Hàng A (A) số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng trung- dài hạn số 65.14.048/HĐTD ngày 06/8/2014, số tiền tính đến ngày 20/6/2022 là: 1.036.260.006đ (Một tỷ không trăm ba mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi nghìn không

trăm linh sáu đồng) (trong đó nợ gốc: 537.162.764 đồng, nợ lãi trong hạn: 5.748.854 đồng, nợ lãi quá hạn: 493.348.388 đồng).

Công ty T phải tiếp tục trả nợ cho A số tiền nợ lãi, phạt, chi phí phát sinh theo lãi suất trong hạn lãi suất quá hạn quy định tại hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số 65.14.048/HĐTD ngày 06/8/2014 kể từ ngày 21/6/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- *Về xử ký tài sản thế chấp trong trường hợp không trả nợ theo thỏa thuận:* A được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành xử lý tài sản đảm bảo khoản vay của Công ty T để thu hồi nợ gồm toàn bộ máy móc, thiết bị được liệt kê tại hợp đồng thế chấp máy móc, thết bị dây chuyền sản xuất, số công chứng 1402.2014/HĐTD ngày 06/8/2014 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Tú.

Trường hợp số tiền thu được sau khi phát mại tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì Công ty T vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ ngân hàng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ. Nếu phát mại tài sản thế chấp giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch phải trả lại Công ty T.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng nêu trên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của A thì lãi suất mà Công ty T phải tiếp tục thanh toán cho A theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của A.

- *Về án phí*: Công ty T có trách nhiệm nộp toàn bộ án phí sơ thẩm là *21.544.000 (bằng chữ: Hai mươi mốt triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).* Hoàn trả lại Ngân hàng A *21.544.000 (bằng chữ: Hai mươi mốt triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004544 ngày 10/07/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

- *Về chi phí thẩm định tại chỗ*: Công ty T chịu toàn bộ chi phí xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ và xem xét thẩm định tại chỗ. A đã nộp toàn bộ chi phí trên nên Công ty T phải có nghĩa vụ hoàn trả cho A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;

THẨM PHÁN

- CCTHADS Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Hồng